

Số: 210/QĐ-THDP

Đa Phúc, ngày 04 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ và định mức thu, chi năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐA PHÚC

Thực hiện Công văn số 2533/SGDDT- KHTC ngày 22/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025.

Thực hiện Công văn 773/GD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025.

Căn cứ vào Biên bản các cuộc họp với CMHS các lớp ngày 27/9/2024 và ngày 29/9/2024

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung chương II. Điều 18 (*Bổ sung về nội dung chi, mức chi các khoản thu năm học 2024-2025*)

1. KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH

1.1. Quỹ “vòng tay bè bạn”:

Thu theo hướng dẫn của Ban chấp hành Đoàn quận Dương Kinh, mức thu cụ thể chưa có văn bản hướng dẫn.

1.2. BHYT:

Thực hiện Công văn số 1894/BHXXH-QLT ngày 29/7/2024 của Bảo hiểm xã hội (BHXXH) thành phố Hải Phòng về việc triển khai công tác thu Bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh (HS) năm học 2024-2025;

2. KHOẢN THU CHI ĐỐI VỚI CÁC DỊCH VỤ GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO TRONG NHÀ TRƯỜNG.

2.1. ĐỐI VỚI KHOẢN THU PHỤC VỤ TỔ CHỨC BÁN TRÚ

a. Tiền ăn:

Mức thu: 28.000 đồng/học sinh/ngày bao gồm 01 bữa ăn chính (23.000 đồng) và 01 bữa phụ (5.000 đồng).

b. Tiền mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú:

- Đối với lớp 1 học sinh tham gia ăn bán trú lần đầu thu 300.000đ/hs/năm.



- Đối với học sinh ăn bán trú năm tiếp theo thu 180.000đ/hs/năm
- + Các khoản chi được diễn giải chi tiết (Kèm theo phụ lục 01 và 02 kế hoạch thu, chi năm học 2024-2025)

c. Thu hỗ trợ người phục vụ chăm ăn, trông trưa, công tác quản lý:

- Mức thu: 120.000đ/HS/tháng
- Dự kiến chi :
 - + 70% Chi phục vụ chăm ăn và trông trưa: (05 người trực tiếp chăm sóc; 01 người dọn vệ sinh, hỗ trợ ăn)
 - + 28% Chi công tác quản lý, điều hành (Hiệu trưởng 30%; 20 phó Hiệu trưởng 20%; kế toán 15%, thủ quỹ 15%)
 - + 2% Nộp thuế thu nhập.

2.2 Khoản thu quản lý học sinh ngoài giờ hành chính

- Đối tượng thu: Học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 (đối với học sinh có đăng ký).
- Mức thu: 10.000 HS/giờ (Thực hiện quản lý 1 giờ/ngày)
- * Dự kiến chi:
 - 75% Chi cho giáo viên trực tiếp quản lý học sinh trên lớp.
 - 18% Chi cho công tác quản lý, chỉ đạo (Hiệu trưởng 25%; Phó Hiệu trưởng 20%; Kế toán 16%; Thủ quỹ 10%; Tổng phụ trách 3%. Lao công 3%. Bảo vệ 3%
 - 2% Phúc lợi.
 - 3% CSVC
 - 2% Nộp thuế thu nhập.

3. KHOẢN THU HỖ TRỢ CÔNG TÁC DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

- Mức thu: 30.000 đồng/học sinh/tháng
- Dự kiến chi: Trả tiền điện, nước phục vụ học 2 buổi/ngày, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất:
 - Các danh mục chi được diễn giải chi tiết (Kèm theo phụ lục 03 kế hoạch thu, chi năm học 2024-2025)

4. KHOẢN THU THỎA THUẬN DỊCH VỤ

4.1. Học kỹ năng sống:

- * Mức thu: 12.000đ/tiết/HS; 4 tiết/tháng = 48.000đ/HS/tháng.
- * Dự kiến chi:
 - 80% Học phí trung tâm.
 - 10% Chi công tác quản
 - 3% Chi phúc lợi,

- 5% Cơ sở vật chất.
- 2% Nộp thuế .

4.2 Tiếng Anh

a. Tiếng Anh nước ngoài

Thực hiện đối với học sinh khối 1, 2, 3, 4, 5 (2 tiết/tháng)

* Mức thu: 40.000đ/tiết/HS; 2 tiết/tháng = 80.000đ/HS/tháng.

* Dự kiến chi:

- 80% Học phí trung tâm.
- 10% Chi công tác quản lý (Hiệu trưởng 35%; Phó HT 20%; Kế toán 15%;

Thủ quỹ 10%),

- 5% Cơ sở vật chất
- 3% Chi phúc lợi,
- 2% Nộp thuế thu nhập.

5. KHOẢN THU NƯỚC UỐNG CHO HỌC SINH

* Mức thu: 10.000đ/HS/tháng (thu theo kỳ)

Chi mua nước uống tinh khiết cho học sinh bằng cách khoán số lượng học sinh sử dụng với nhà cung cấp. Trả công cấp phát nước hàng tháng có hợp đồng giao khoán 2.000.000đ/ tháng.

6. KHOẢN THU TRÔNG XE

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

* Mức thu: 30.000đ/tháng/HS

* Dự kiến chi:

- 80% Chi cho người trông xe
- 10% Tu sửa CSVC nhà để xe
- 5% Nộp thuế GTGT
- 5% Nộp thuế TNDN

Điều 3. Bãi bỏ khoản 27 điều 4 và bổ sung khoản 33 điều 4. Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của Ủy ban nhân dân quận ban hành Quy định một số nội dung quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận Dương Kinh.

Khoản 34 điều 14 Nghị định 73/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.



Khoản 35 điều 14 Nghị Quyết 06/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, trong quá trình thực hiện sẽ bổ sung khi có hướng dẫn mới. Nếu có gì vướng mắc nhà trường sẽ bàn bạc thống nhất và điều chỉnh bổ sung.

Điều 5. Toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của Trường Tiểu học Đa Phúc có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như điều 5 (để thực hiện);
- Kho bạc nhà nước quận DK;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Huyền